TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày 16 -3-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*:** Ông Kiều Văn Th.

***- Các hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Tạ Quang S.

2. Ông Kiều Doãn N.

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Huyền L- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà: Ông Đỗ Mạnh H, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Tạ Văn Th, sinh năm 1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đông H, xã Đ, huyện H, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; bố đẻ là Tạ Văn N, sinh năm 1939; mẹ đẻ Nguyễn Thị Y, sinh năm 1940; vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1978; có 3 con, lớn nhất sinh năm 2004 nhỏ nhất sinh năm 2013; danh chỉ bản số: 61 do Công an huyện Q lập ngày 08-01-2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 20/HSST ngày 02/6/1999 bị TAND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây (cũ) xử phạt 36 tháng tù, về tội: Cướp tài sản công dân (đã được xóa án tích).

+ Tại Bản án số 54/2006/HSST ngày 20/9/2006 bị TAND huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây (cũ) xử phạt 09 tháng tù giam, về tội: Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

+ Tại Bản án số 48/2008/HSST ngày 25/7/2008 bị TAND huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù giam, về tội: Đánh bạc (đã được xóa án tích).

- Tiền sự: Ngày 31/01/2013 Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06-01-2018 tại Trại tạm giam số 02 Công an Thành phố Hà Nội đến nay có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, Địa chỉ: Thôn 4, xã P, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị H và Tạ Văn Th có trang trại ở xã P, huyện Q. Khoảng ngày 9-10-2017, trang trại chăn nuôi trâu của gia đình chị Hà có dọn chuồng và đổ phân trâu ra ven đường bờ ruộng là lối đi vào trang trại nhà Th. Bực tức sự việc trên nên khoảng 14h ngày 11-10-2017, Th cầm 01 chiếc lưỡi liềm cắt cỏ đi đến trang trại nhà chị H, thì gặp anh Bùi Văn T (là người làm thuê tại cho chị H), Th dọa chặt tay T nếu không dọn bỏ đống phân và dùng chân đạp vào người T, bị Th đánh nên T gọi điện thoại cho chị H kể lại sự việc, nên chị Hà đi từ nhà đến trang trại thì thấy Th và T đang ngồi tranh cãi ở bàn ghế uống nước tại phòng khách của trang trại, chị H nói sẽ báo Công an vì Th đã đánh T thì Th bất ngờ đứng dậy tay trái cầm lưỡi liềm, tay phải lấy 01 con dao phạt cỏ của gia đình chị H để trong chiếc xô nhựa cạnh bàn uống nước rồi áp sát chị H cách khoảng 70cm và chém liên tiếp về phía chị H khoảng 03 nhát, chị H lùi vào sát tường tránh né nên bị Th cầm dao chém 01 nhát trúng đỉnh đầu của chị H khiến máu phụt ra bám dính lên tường nhà, đồng thời Th nói "tao giết chết mày" (theo chị H khai) và bắt chị H tắt điện thoại không được báo công an, Tuất sợ hãi đã bỏ chạy ra khỏi trang trại, lúc đó Thắng bị rơi con dao xuống nền nhà, nên đã chuyển lưỡi liềm từ tay trái sang tay phải rồi tiếp tục chửi, chị H van xin Th và ngồi gục xuống nền nhà, Th tiếp tục cầm liềm chém về phía đầu chị H, chị H đang ngồi đã giơ tay trái nên đỡ đòn nên bị chém 01 nhát trúng tay, vai gây rách ra chảy máu và bầm tím ở cẳng tay trái, bầm tím ở vai trái, Th dừng lại nhặt con dao và đi ra cửa phòng thì gặp bà Phùng Thị M (mẹ chồng H) đi đến trang trại. Sau đó Th cầm dao và liềm bỏ trốn, chị H được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Q, sau đó chuyển lên bệnh viện đa khoa Hà Đông điều trị. Ngày 06-01-2018, Tạ Văn Thắng bị bắt theo lệnh truy nã.

Hậu quả: Chị H bị thương tích ở đầu và cẳng tay trái điều trị tại bệnh viện đã khoa Hà Đông từ ngày 11-10 đến ngày 18-10-2017 thì ra viện.

- *Vật chứng của vụ án:* 01 chiếc lưỡi liềm cắt cỏ dài khoảng 40cm có lưỡi bằng kim loại hình cung, lưỡi sắc có răng cưa dài khoảng 25cm, chuôi gỗ dài khoảng 15cm *(do Thắng tự nguyện giao nộp)*; 01 con dao phạt cỏ dài khoảng 50cm có lưỡi dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ *(Thắng khai vứt bỏ trên đường bỏ trốn, nên không thu giữ được).*

** Tại bản kết luận pháp y thương tích số 5329A/C54-TT1 ngày 23-11-2017 của Viện KHHS- BCA kết luận*: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị H qua 02 lần giám định (ngày13-10-2017 và ngày 23-10-2017) là 5%.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị H yêu cầu bị can Tạ Văn Th phải bồi thường tiền thuốc men, chi phí điều trị nằm viện, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe…số tiền là 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Th khai nhận khoảng 14 giờ ngày 11/10/2017, do việc vệ sinh phân trâu không đảm bảo, Th sang trang trại nhà chị H gặp anh T là người làm thuê, yêu cầu anh T dọn phân trâu do mưa tràn ra đường đi vào trang trại nhà bị cáo, khi đi bị cáo có măng theo 1 chiếc liềm sang gặp anh T, anh T có gọi điện thoại cho chị H đến, chị H nói gọi an ninh xã đến, bị cáo bảo chị H không được gọi nhưng chị H vẫn gọi thì hai bên xảy ra xô xát bị cáo có dùng liềm mang theo bổ và chị H 2 nhát, 1 nhát vào đầu, 1 nhát vào tay gây thương tích cho chị H 5% sau đỏ bỏ về thì thấy con dao của nhà chị H để ở sau xe đạp điện, bị cáo cầm con dao nhà chị H bỏ về nhà, trên đường bỏ về bị cáo vứt bỏ con dao nhà chị H ra vườn sau đó bỏ trốn đến ngày 06-01-2018 thì bị bắt theo lệnh truy nã.

Người bị hại trình bày: Khoảng 14 giờ ngày 11/10/2017, do việc dọn vệ sinh trâu, bị cáo Th đã cầm liềm từ nhà sang nhà đe dọa anh T là người làm thuê nhà chị; anh T gọi điện thoại cho chị H đến, khi chị H đến anh Th chửi bới chị H và anh T nói là: " Hôm nay tao đánh chết mày", chị H có nói anh về nếu không sẽ báo an ninh xã, bị cáo Th không về và tiếp tục chửi bới, chị rút điện thoại để gọi an ninh xã thì bị cáo Th rút con dao của nhà chị H để ở chiếc xô nhựa cạnh bàn uống nước bằng tay phải, tay trái cầm liềm, sau đó bị cáo Th dùng dao chém chị H 1 cái vào đầu và làm roi dao, sau đó bị cáo Th chuyển chiếc liềm từ tay trái sang tay phải chém tiếp 1 cái chị H dơ tay lên đỡ thị bị thương ở cẳng tay trái, chị H lùi lại và ngội thụp xuống và xin bị cáo Th, bị cáo Th tiếp tục chửi bới chị H và dứ liềm về phía chị H, khi mẹ chồng chị H đến kêu lên thì Th cầm dao và liềm bỏ về. Chị H khẳng định Th là người lấy dao ở xô nhựa nhà chị H và liềm của nhà Th, Th dùng dao chém vào đầu và dùng liềm chém vào tay chị H nhiều nhát phải đi bệnh viện điều trị, gây thương tích tỷ lệ thương tích là 5% và phải chi phi nằm viện là 50.000.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo không bồi thường. Tại phiên tòa yêu cầu xử phạt thật nghiêm và buộc bị cáo bồi thường tôi 50.000.000 đồng cho chị Hà.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 12-02-2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Th về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử Tuyên bố bị cáo Tạ Văn Th phạm tội: Cố ý gây thương tích; Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Th từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường tiền thuốc, cấp cứu điều trị, tiền mất thu nhập của người trông nom người bị hại, tiền thuê xe đi về, tiền bồi dưỡng sức khỏe , tổn thất tinh thần từ 22.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy chiếc liềm; về án phí buộc bị cáo phải chiu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí về tội danh, nhưng việc mức hình phạt của mà VKS đề nghị là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo; về phần bồi thường đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bị hại trình bày lời buộc tội: Do hai nhà ở gần nhau, việc hai gia đình có chăn trâu bò, việc trâu bò vệ sinh ra đường bị cáo Th đã cầm liềm sang gia đình tôi chửi bới và đe dọa, tôi nói báo công an thì bị cáo đã dùng liềm và lấy con dao nhà tôi chém tôi nhiều nhát 1 nhát trúng vào đầu và 1 nhát trúng vào tay; bị cáo Th phạm tội đến cùng . Hậu quả tôi phải đi nằm viện điều trị và tổn hại hại 5% sức khỏe. Bị cáo Th đã dùng hung khí nguy hiểm; thể hiện tính côn đồ. Việc Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt là quá nhẹ; Tôi yêu cầu phải xử phạt bị cáo Thắng mức án cao hơn VKS đề nghị và buộc bị cáo phải bồi thường trả tôi 50.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án: Bị cáo xét thấy việc gây thương tích cho chị H là vi phạm pháp luật, bị cáo thấy mình có lỗi vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quốc Oai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng quy định về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo thì thấy: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng tại phiên toà hôm nay phù hợp vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Do mâu thuẫn từ việc dọn vệ sinh phân trâu giữa gia đình nhà chị H và bị cáo Th. Do đó, khoảng 14h ngày 11-10-2017, tại trang trại của chị Hà ở xã Phượng Cách, huyện Q, Tạ Văn Th đã có hành vi dùng dao chém 1 nhát vào đỉnh đầu và dùng liềm chép 1 nhát vào cánh tay trái chị H gây thương tích cho chị Nguyễn Thị H 05%. Hành vi dùng " *hung khí nguy hiểm*" gây thương tích cho chị H của bị cáo đã phạm tội " *Cố ý gây thương tích*" theo điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nh- Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 12-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố đối với bị cáo là đúng ng- ời, đúng tội. Hành vi của bị

cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải có hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhưng nhân thân bị cáo rất xấu, đã 3 lần bị Tòa án xét xử và 1 lần bị Công an xử lý hành chính không lấy đó làm bài học để cải tạo thành người công dân tốt mà lại phạm tội thể hiện tính coi thường pháp luật, sau hi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra nên cần có một hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa có phần thành khẩn khai báo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường số tiền là 50.000.000 đồng. (Trong đó: Viện phí 5.000.000 đồng; thuê xe: 5.000.000 đồng; năm viện và nghỉ ngơi trong 60 ngày không làm việc là 12.000.000 đồng; tiền thuốc men là 17.000.000 đồng; Tiền khám lại và chụp chiếu là 5.000.000 đồng; Tiền công người chăm sóc là 6.000.000 đồng) .

Xét yêu cầu của người bị hại thì thấy: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và các Điều 584 và Điều 590 Bộ luật dân sự thì các khoản chi phí được chấp nhận gồm:

- Có hóa đơn:

+ Hóa đơn ngày 18/10/2017 gồm Tiền Xét nghiệm, chụp CT; chụp X quang, Giường nằm, tiền thuê xe điện; Điện não đồ; tiền thuê tư trang; tiền vệ sinh tổng là 3.645.640 đồng;

+ Hóa đơn ngày 24/10/2017 khám lại là 108.600 đồng.

- Không có hóa đơn, chứng từ:

+ Tiền thuê xe đi viện, về viện; tiền thuê xe đi khám lại lượt đi và về; Tiền thuê xe đi và về khi đi giám định. Tổng là 6 lần thuê xe, mỗi lần thuê hết 300.000 đồng X 6 = 1.800.000 đồng;

+ Tiền mất thu nhập của người bị hại trong thời gian nằm viên, đi giám định, khám lại và nghỉ ngơi sau khi ra viện 20 ngày X 250.000 đồng/1 ngày = 5.000.000 đồng;

- Tiền mất thu nhập của người trông nom chị Hà nằm viện là 7 ngày X 250.000 đồng/1 ngày = 1.750.000 đồng;

+Tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian nằm viện của người bị hại 100.000 đồng/1 ngày X 7 ngày = 700.000 đồng;

+ Tiền tổn thất tinh thần của bị hai một khoản là 7.000.000 đồng.

Do đó chấp nhận một phần yêu cầu của người bị hai. Buộc bị cáo Thắng phải bồi thường cho chị Hà tổng một khoản là: 20.004.240 đồng.

Bác yêu cầu các khoản khác của người bị hại không có cơ sở chấp nhận.

-Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc lưỡi liềm dài khoảng 40cm đã qua sử dụng, chuôi gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại cong hình cung dài khoảng 25cm đã bị gỉ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng gây án, hiện không có giá trị sử dụng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 và khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo phải chịu án phí Hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy địn tại Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Từ nhưng căn cứ nhận định trên Hội đồng xét xử

QUYẾT ĐỊNH:

-Tuyên bố bị cáo Tạ Văn Th phạm tội: Cố ý gây thương tích;

-Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Tạ Văn Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2018.

- Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và các Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Tạ Văn Th phải bồi thường chị Nguyễn Thị H tổng một khoản là 20.004. 240 đồng *(Hai mươi triệu, không trăm, linh bốn nghìn, hai trăm bốn mươi đồng).*

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc lưỡi liềm dài khoảng 40cm đã qua sử dụng, chuôi gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại cong hình cung dài khoảng 25cm đã bị gỉ.

(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 27/2018/THA ngày 13/3/2018)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (một triệu đồng) án phí dân sự trong hình sự.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tr- ờng hợp Quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-TAND TP. Hà Nội;
- Công an;VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai;
- Sở tư pháp TP.Hà Nội
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Kiều Văn Thành